TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 142/2025/HC-PT
Ngày: 11 - 9 - 2025
V/v: "Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Long
Các Thẩm phán: ông Lê Văn Thường
bà Trần Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa:bà Nguyễn Thị Thuý Kiều, Thẩm tra viên Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Đinh Văn Chánh, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 48/2025/TLPT-HC ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc: *"Kiện Quyết định buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực quản lý đất đai"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 48/2025/HC-ST ngày 19-5-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo; giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: ông Huỳnh Trần C1, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk); có mặt.

2. Người bị kiện: Chủ tịch UBND huyện E.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Chủ tịch UBND xã E, tỉnh Đắk Lắk; có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Huỳnh Trần C1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:

- Người khởi kiện ông Huỳnh Trần C1 trình bày:

Vào năm 2003, do gia đình tôi bị thu hồi đất để làm đường dây 500kw, tại thôn C, xã E, huyện E. Đến năm 2004 gia đình tôi được Ủy ban nhân dân xã E bố trí cấp phần đất diện tích chiều rộng 5m mặt đường, chiều dài khoảng 25m (nay là phần đất 188,2m² Nhà nước đang thu hồi), tại km 72 đường H, thôn B, xã E, huyện E để xây dựng nhà ở, có thu tiền sử dụng đất là 35.000.000 đồng, sau đó chúng tôi làm một căn nhà cấp 4 trên thửa đất được giao. Đến năm 2006 thì Nhà nước dự kiến mở rộng đường H, nên chính quyền địa phương có chủ trương giải toả phần đất của gia đình tôi, nên có hỗ trợ cho gia đình tôi 2.000.000 đồng để di dời chỗ ở, nhưng chưa bồi thường, đền bù.

Đến tháng 12/2006 gia đình tôi được Ủy ban nhân dân huyện E cấp Giấy CNQSDĐ đối với thửa đất số 108, tờ bản đồ số 9, diện tích 87,5m². Có thu tiền sử dụng đất là 25.725.000 đồng. Thửa đất được cấp nằm liền kề phía sau giáp với thửa đất cũ được cấp. Sau đó chúng tôi xây dựng nhà trên phần đất được cấp Giấy CNQSDĐ, đối với phần đất phía trước do chưa giải phóng làm hành lang lộ giới đường mòn Hồ Chí Minh nên gia đình tôi vẫn sử dụng.

Do thay đổi quy hoạch, thì phần đất Nhà nước có chủ trương di dời của gia đình tôi không còn thuộc quy hoạch hành lang đường, mà nay chuyển đổi thành quy hoạch khu dân cư, diện tích 7.000 m², tại xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Đến ngày 21/4/2015, Ủy ban nhân dân huyện E đã ban hành thông báo số 126/TB-UBND kết luận của ông Lê Thăng L - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện E tại cuộc họp ngày 20/04/2015 để giải quyết những vấn đề liên quan đến đất đai quy hoạch xây dựng tại xã E.

Theo kết luận trên thì phần đất của gia đình tôi sử dụng nằm trong phần diện tích đất quy hoạch khu dân cư 7.000m² xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Đồng thời, Ủy ban nhân dân huyện E cũng đã yêu cầu để tiếp thu ý kiến nghị, đề xuất của các hộ dân (15 hộ dân) và hoàn chỉnh hồ sơ xét cấp Giấy CNQSDĐ cho các hộ dân tại đây, trong đó có phần đất của gia đình tôi.

Trên cơ sở kết luận trên của UBND huyện E đã có chủ trương cấp Giấy CNQSDĐ cho gia đình tôi, nên gia đình tôi đã cải tạo sửa lại nhà trên phần đất cũ của gia đình sử dụng từ năm 2004, để sinh sống ổn định đến nay. Đến nay, Ủy ban nhân dân huyện E cho rằng gia đình tôi lấn chiếm đất ở của địa phương, xây dựng nhà ở và thực hiện việc cưỡng chế, tháo dỡ thu hồi phần đất 188,2m², trong đó diện tích nhà ở là 109m², diện tích làm sân là 79,2m² mà không kết luận rõ ràng, không bồi thường cho gia đình tôi là trái pháp luật.

Ngôi nhà của tôi chiều ngang 5m, chiều sâu 37m, nằm trên phần đất được cấp bìa đỏ là 87,5m², phần chưa được cấp bìa là 109m² (phần đất bị yêu cầu tháo dỡ). Căn nhà tôi xây dựng 2 tầng, gắn liền một khối từ trước ra sau, nên tháo dỡ một phần thì sẽ ảnh hưởng đến kết cấu toàn bộ căn nhà, có thể gây sập toàn bộ ngôi nhà.

Hiện ngôi nhà gia đình tôi đang sinh sống ổn định với nhiều thế hệ bao gồm tôi và vợ tôi đã cao tuổi, ngoài ra gia đình còn các cháu nhỏ. Nếu thực hiện

việc cưỡng chế gia đình tôi không có căn nhà nào khác để ở, dẫn đến gia đình tôi lâm vào hoàn cảnh khó khăn.

Tôi nhận thấy, Chủ tịch UBND huyện E ban hành Quyết định số 49/QĐ-XPHC ngày 03/10/2024 về buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu qủa; Quyết định số 51/QĐ-CCXP, ngày 21/10/2024 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với phần đất 188,2m², trong đó diện tích nhà ở là 109m², diện tích làm sân là 79,2m² mà chưa có kết luận rõ ràng, chưa có thực hiện bồi thường là trái pháp luật, xâm phạm nghiêm trọng tới quyền lợi ích hợp pháp của tôi.

Bởi, UBND huyện E theo Thông báo số 126/TB-UBND, ngày 21/4/2015 có nội dung kết luận của ông Lê Thăng L- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện E tại cuộc họp ngày 20/04/2015, có chủ trương cấp Giấy CNQSDĐ đối với phần đất trên, nên gia đình tôi và các hộ dân có phần đất liền kề mới cải tạo sửa chữa và sinh sống ổn định đến nay.

Mặt khác, hiện phần đất 188,2m² hiện nay thuộc quy hoạch đất ở địa phương, không thuộc hành lang lộ giới giao thông, cũng không có xảy ra tranh chấp với ai. Như vậy, phần đất của gia đình tôi thuộc trường hợp được cấp Giấy CNQSDĐ theo điểm c, khoản 2, điều 139 Luật đất đai năm 2024.

Vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho gia đình tôi, yêu cầu Toà án giải quyết: Huỷ Quyết định số 49/QĐ-XPHC ngày 03/10/2024 về buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện E; Quyết định số 51/QĐ-CCXP ngày 21/10/2024 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện E về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với phần đất 188,2m², trong đó diện tích nhà ở là 109m², diện tích làm sân là 79,2m².

- Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:

+ Đối với yêu cầu tuyên huỷ Quyết định số 49/QĐ-XPHC ngày 03/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện E, về việc buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả:

Ngày 27/04/2022, UBND xã E lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Trần C1 - Sinh năm 1960, trú tại thôn B, xã E, huyện E, về hành vi lấn 188,2 m^2 đất ở tại nông thôn do UBND xã E quản lý để xây dựng nhà và sân (Biên bản số 15/BB-VPHC ngày 27/4/2022).

Ngày 09/5/2022, Chủ tịch UBND huyện E ban hành Quyết định số 34/QĐ-XPHC, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Trần C1.

Ngày 26/12/2023, Chủ tịch UBND huyện E ban hành Quyết định số 75/QĐ-CCXP, cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Huỳnh Trần C1.

Ngày 24/9/2024, Chủ tịch UBND huyện E ban hành Quyết định:

- Quyết định số 47/QĐ-HB ngày 24/9/2024, huỷ bỏ Quyết định số 34/QĐ-XPHC ngày 09/05/2022 của Chủ tịch UBND huyện E, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Trần C1.

Lý do huỷ bỏ: Quyết định số 34/QĐ-XPHC ngày 09/05/2022 của Chủ tịch UBND huyện E: Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả không đầy đủ theo quy định tại khoản 6, Điều 12 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Quyết định số 48/QĐ-HB ngày 24/9/2024, huỷ bỏ Quyết định số 75/QĐ-CCXP ngày 26/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện E, cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Huỳnh Trần C1.

Lý do huỷ bỏ: Quyết định số 75/QĐ-CCXP ngày 26/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện E: Quyết định số 34/QĐ-XPHC ngày 09/05/2022 của Chủ tịch UBND huyện E đã bị huỷ bỏ theo quy định.

Ngày 27/9/2024, Chủ tịch UBND huyện E ban hành Công văn số 2788/UBND-TNMT, theo đó Chủ tịch UBND huyện E uỷ quyền cho Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường xác minh tình tiết vụ việc vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Trần C1, trú thôn B, xã E, huyện E.

Ngày 01/10/2024, Trưởng Phòng T (ông Huỳnh Văn Đ) tiến hành xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính đối với ông Huỳnh Trần C1 (Biên bản xác minh số 02/BB-XM ngày 01/10/2024).

Trên cơ sở Biên bản vi phạm hành chính số 15/BB-VPHC ngày 27/4/2022 của UBND xã E và Biên bản xác minh số 02/BB-XM ngày 01/10/2024 của Trưởng Phòng T, Chủ tịch UBND huyện E ban hành Quyết định số 49/QĐ-KPHQ ngày 03/10/2024, buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra đối với ông Huỳnh Trần C1 - Sinh năm 1960, trú thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Theo đó, hậu quả do hành vi phạm hành chính gây ra cần được khắc phục là buộc ông Huỳnh Trần Cương P dỡ công trình, vật kiến trúc đã xây dựng trên đất vi phạm; khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (ông Huỳnh Trần C1 đã có hành vi lấn 188,2 m^2 đất ở tại nông thôn do UBND xã E quản lý để xây dựng nhà và các công trình phụ trợ, hành vi trên được thực hiện từ tháng 12 năm 2015, trong đó diện tích nhà ở là 109 m^2, diện tích làm sân là 79,2 m^2).

Thời gian thực hiện 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này.

Chủ tịch UBND huyện E ban hành Quyết định số 49/QĐ-KPHQ ngày 03/10/2024, buộc thực hiện biệp pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra đối với ông Huỳnh Trần C1, trú tại thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 38 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); đúng trình tự thủ tục theo quy định tại Điều 59, Điều 65 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); đầy đủ, đúng nội dung theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020), Nghị định số 118/2021/NĐ-

CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành một số điều Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ, về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Chủ tịch UBND huyện E đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk không chấp nhận nội dung khởi kiện của ông Huỳnh Trần C1.

+ Đối với yêu cầu tuyên huỷ Quyết định số 51/QĐ-CCXP ngày 21/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện E, về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với phần đất 188,2m^2 trong đó diện tích nhà ở là 109m^2, diện tích làm sân 79,2m^2:

Ngày 16/10/2024, UBND huyện E ban hành Thông báo số 300/TB-UBND, về việc đôn đốc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả theo Quyết định số 49/QĐ-KPHQ ngày 03/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện E, về buộc thực hiện biệp pháp khắc phục hậu quả.

Ông Huỳnh Trần C1 không chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Chủ tịch UBND huyện E ban hành Quyết định số 51/QĐ-CCXP ngày 21/10/2024, cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Huỳnh Trần C1.

Chủ tịch UBND huyện E ban hành Quyết định số 51/QĐ-CCXP ngày 21/10/2024, cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Huỳnh Trần C1 là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 87 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); đúng trình tự thủ tục theo quy định tại Điều 88 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020), Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ; đúng nội dung theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020), Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành một số điều Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 33 Nghị định số 116/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Trong quá trình thông báo, tuyên truyền vận động ông Huỳnh Trần C1 chấp hành Quyết định số 49/QĐ-KPHQ ngày 03/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện E, buộc thực hiện biệp pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra đối với ông Huỳnh Trần C1; Quyết định số 51/QĐ-CCXP ngày 21/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện E, cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Huỳnh Trần C1. Ngày 19/11/2024, ông Huỳnh Trần C1 có gửi đơn tự nguyện khắc khục hậu quả theo Quyết định số 49/QĐ-KPHQ ngày 03/10/2024 và Quyết định số 51/QĐ-CCXP ngày 21/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện E (đơn gửi cho Chủ tịch UBND huyện E; Ban cưỡng chế; UBND xã E).

Chủ tịch UBND huyện E đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk không chấp nhận nội dung khởi kiện của ông Huỳnh Trần C1.

- Đại diện theo ủy quyền của người có nghĩa vụ quyền lợi liên quan là Chủ tịch UBND xã E*:* Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện có văn bản xin vắng mặt trong quá trình tham gia tố tụng, đề nghị TAND tỉnh Đắk Lắk xem xét, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 48/2025/HC-ST ngày 19 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 3, khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm g khoản 1 Điều 143 Luật Tố tụng hành chính; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194; khoản 1 Điều 206 Luật Tố tụng hành chính 2015;

Căn cứ Điều 29, khoản 2 Điều 38, Điều 59, Điều 65, Điều 87, Điều 88 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành một số điều Luật xử lý vi phạm hành chính; điểm a, khoản 4, Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ, về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và Điều 33 Nghị định số 116/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Trần C1 về việc: Hủy Quyết định số 49/QĐ-KPHQ ngày 03/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện E về việc buộc thực hiện biệp pháp khắc phục hậu quả và hủy Quyết định số 51/QĐ-CCXP ngày 21/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện E về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Huỳnh Trần C1.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo và thi hành án theo quy định của pháp luật.

[3] Kháng cáo:

Ngày 02-06-2025 ông Huỳnh Trần C1 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

[4] Tại phiên toà phúc thẩm:

Người kháng cáo giữ nguyên kháng cáo; cho rằng phần đất này là phần đất nằm ngay phía trước nhà đất của ông, ông thuộc trường hợp được cấp đất tái định cư có mặt tiền giáp với mặt đường giao thông và đã ở ổn định. Nay do

chuyển dịch lòng đường nên tạo ra một khoảng đất trống nhưng vẫn thuộc trường quy hoạch đất ở khu dân cư, không thuộc đất quy hoạch giao thông, ông đang thực hiện xin giao luôn phần đất này cho ông vì nằm ngay phía trước nhà đất của ông, nếu giao cho người khác thì ông bị thiệt hại, không có lối ra đường. Do chính quyền trước đây cũng có chủ trương sẽ giao cho nhân dân sử dụng nên ông mới xây dựng, sửa chữa nhà nới rộng ra. Nay buộc ông tháo dỡ là quá cứng nhắc và sẽ gây thiệt hại cho ông.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: đây là phiên tòa phúc thẩm được mở lần thứ hai, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính. Xem xét về nội dung kháng cáo thì thấy bản án sơ thẩm đã quyết định có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Bác đơn kháng cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngày 03/10/2024, Chủ tịch UBND huyện E ban hành Quyết định số 49/QĐ-KPHQ về việc buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm hành chính gây ra. Ngày 21/10/2024, Chủ tịch UBND huyện E ban hành Quyết định số 51/QĐ-CCXP, về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục theo Quyết định số 49/QĐ-KPHQ ngày 03/10/2024. Các quyết định trên là Quyết định hành chính về việc xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; ông Huỳnh Trần C1 đã khởi kiện huỷ các Quyết định nêu trên với lý do các Quyết định này làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

[2] Xét trình tự thủ tục ban hành các Quyết định:

Ngày 27/4/2022, UBND xã E lập Biên bản vi phạm hành chính về đất đai số 15/BB-VPHC. Ngày 09/5/2022 Chủ tịch UBND huyện E ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC ngày 09/5/2022, sau đó Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC bị hủy bỏ với lý do áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả không đầy đủ. Đến ngày 01/10/2024, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ea H'leo lập Biên bản xác minh tình tiết vi phạm hành chính số 02/BB-XM.

Do hết thời hiệu ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Chủ tịch UBND huyện E đã ban hành Quyết định số 49/QĐ-KPHQ ngày 03/10/2024 về việc buộc thực hiện biệp pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra nhưng ông Huỳnh Trần C1 không thực hiện. Do ông C1 không hợp tác, đến ngày 21/10/2024, Chủ tịch UBND huyện E đã ban hành và tiến hành niêm yết

công khai Quyết định số 51/QĐ-CCXP về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Huỳnh Trần C1.

Như vậy, việc ban hành các Quyết định nêu trên là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 38, Điều 59, Điều 65, Điều 87, Điều 88 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi bổ sung năm 2020); Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành một số điều Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ, về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai và Điều 33 Nghị định số 116/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[3] Xem xét tính hợp pháp và có căn cứ của các quyết định bị khởi kiện:

Tại Công văn số 2084/UBND –VP ngày 07/12/2006 của UBND huyện E do ông C1 cung cấp cho Tòa án, thể hiện nội dung UBND huyện E giao cho UBND xã E có trách nhiệm quản lý, sử dụng diện tích đất vào mục đích công cộng là phần lộ giới đường H, giao cho các hộ gia đình có trách nhiệm quản lý phần diện tích mặt trước lô đất của từng hộ, bảo đảm vệ sinh môi trường, thông thoáng; Nghiêm cấm mọi hành vi cơi nới, lấn chiếm và xây dựng bất kỳ công trình gì trên phần diện tích nói trên.

Tại Biên bản vi phạm hành chính về đất đai số 15/BB-VPHC ngày 27/4/2022 do UBND xã E lập, thể hiện ông C1 có lấn chiếm 188,2m² đất do UBND xã E quản lý sử dụng để xây nhà và sân, kèm theo Sơ đồ thửa đất thể hiện vị trí, diện tích, kích thước cụ thể của phần đất được cấp giấy CNQSDĐ và phần đất bị lấn chiếm, có xác nhận của ông Huỳnh Trần C1. Tại Biên bản làm việc ngày 20/4/2022 tại UBND xã E, ông C1 thừa nhận đã xây nhà, làm sân, dựng cổng vào năm 2016 sau khi có Thông báo số 126/TB-UBND ngày 20/4/2015 của UBND huyện E, tuy nhiên Thông báo số 126/TB-UBND không thể hiện nội dung UBND huyện E giao đất và cấp phép xây dựng cho ông C1.

Tại Biên bản xác minh tình tiết vi phạm hành chính số 02/BB-XM ngày 01/10/2024 của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Ea H'leo thể hiện quá trình sử dụng đất, hộ ông Huỳnh Trần C1 trước năm 2014 đã có hành vi lấn chiếm 50m² do Nhà nước quản lý, sau đó UBND xã E đã lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành Quyết định xử phạt hành chính nhưng ông C1 không tự nguyện thi hành; đến năm 2015, ông C1 xây dựng ngôi nhà mới 2 tầng, có diện tích 109m² và làm sân là 79,2m² (ông C1 thừa nhận các nội dung này).

Mặt khác, sơ đồ thửa đất tại Giấy CNQSDĐ do UBND huyện E cấp cho hộ ông Huỳnh Trần C1 ngày 11/12/2006 đối với thửa đất số 108, tờ bản đồ số 9, thửa đất tọa lạc tại thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thể hiện thửa đất của hộ

ông C1 được cấp có diện tích 87,5m² (mục đích đất ở, Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cách tim Quốc lộ A là 49m).

Như vậy, diện tích đất phía trước thuộc quy hoạch Quốc lộ A trước đây, nên nay vẫn thuộc quyền quản lý của nhà nước. Quá trình giải quyết vụ án ông C1 cũng không chứng minh được quyền được sử dụng hợp pháp cũng như giấy phép xây dựng đối với phần diện tích đất lấn chiếm 188,2m² theo Sơ đồ thửa đất tại Biên bản vi phạm hành chính về đất đai số 15/BB-VPHC nêu trên.

Do đó, việc ông C1 khi chưa được quyền sử dụng đất hợp pháp mà đã có hành vi lấn chiếm, xây dựng khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền, hành vi lấn chiếm 188,2m² đất mà UBND xã E quản lý là vi phạm điểm a, khoản 4, Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Đồng thời, ông C1 không thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra theo Quyết định số 49/QĐ-KPHQ ngày 03/10/2024 nên Chủ tịch UBND huyện E ban hành Quyết định số 51/QĐ-CCXP ngày 21/10/2024 để cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Huỳnh Trần C1 là phù hợp.

[4] Từ những phân tích, nhận định nêu trên, nhận thấy Bản án sơ thẩm bác khởi kiện của ông Huỳnh Trần C1 là có cơ sở; kháng cáo không có căn cứ, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính;

Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Huỳnh Trần C1; giữ nguyên quyết định Bản án hành chính sơ thẩm số 48/2025/HC-ST ngày 19-5-2025 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Về án phí phúc thẩm: căn cứ khoản 1 Điều 349 của Luật Tố tụng hành chính; áp dụng khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Ông Huỳnh Trần C1 là người cao tuổi nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về phần án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao- Vụ III;
- Viện CT và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P.HCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Long